

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

---

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN**

**I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC**

- Tên môn học: **Độc hiểu 2**
- Số tín chỉ: 03 LT
- Khoa/Ban phụ trách: Khoa Ngoại ngữ
- Thời gian: 10 tuần theo phương thức trực tuyến + 2 tuần gia hạn
- Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến [www.lms.elo.edu.vn](http://www.lms.elo.edu.vn)

**II. MÔ TẢ MÔN HỌC**

Sau khi học xong môn Độc hiểu 2 (Reading 2), sinh viên có thể

**2.1. Mục tiêu kiến thức**

(1) Phân biệt các kỹ năng đọc khác nhau như: đọc hiểu ý chính (read for gist), đọc hiểu thông tin đặc biệt (read for specific information), đọc hiểu ý hiểu chi tiết (read for details), đọc hiểu cấu trúc của các loại văn bản khác nhau (read for understanding text types/structures), đọc và suy diễn (read and make inferences), xem tiêu đề chính và tiêu đề phụ trước khi đọc để dự đoán nội dung chính (preview and predict), đọc và phản biện lại quan điểm hoặc ý kiến của tác giả trong bài khóa (critical thinking), và sử dụng từ điển đơn ngữ để tra từ.

**2.2. Mục tiêu kỹ năng**

- (2) Vận dụng các kỹ năng đọc hiểu khác nhau khi đọc các loại văn bản khác nhau có độ dài khoảng 500-700 từ tương đương với các bài đọc của bài thi năng lực tiếng Anh ở trình độ B2 theo khung 6 bậc đang được áp dụng tại Việt Nam.
- (3) Phác thảo lại cấu trúc của một văn bản đã đọc;
- (4) Phân tích và so sánh các dữ kiện trong một văn bản hoặc giữa hai văn bản;
- (5) Tóm tắt được các ý chính trong một văn bản đã đọc;
- (6) Đánh giá được thái độ, quan điểm của tác giả đối với chủ đề vừa đọc; và

(7) Bày tỏ được quan điểm cá nhân đối với sự kiện và thông tin vừa đọc và dự đoán các vấn đề có liên quan trong tương lai.

### **2.3. Mục tiêu thái độ**

(8) Thể hiện được sự nhiệt tình và khách quan khi tham gia diễn đàn;

(9) Có trách nhiệm cao (hoàn thành bài tập đúng thời gian qui định) khi làm bài theo sự phân bổ của giảng viên trong suốt khóa học;

(10) Thể hiện tính trung thực và ý thức tự học khi tham gia diễn đàn và làm bài tập trực tuyến.

## **III. NỘI DUNG MÔN HỌC**

### **BÀI 1: Power and Responsibility**

#### **1.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Dự đoán ý chính của cả bài trước khi đọc (*bằng cách đọc các định nghĩa ở đoạn mở bài và các tiêu đề phụ*), đọc hiểu chi tiết, đọc và phác họa lại cấu trúc của một trích đoạn từ sách và một bài báo về những vấn đề giáo dục và xã hội.
- Phân tích các phẩm chất giúp cho một người trở thành người hùng và cung cấp những minh chứng về những thành tựu mà người đó đã đạt được.
- Đọc hiểu các định nghĩa của từ trong tự điển đơn ngữ khi tra từ vựng.

#### **1.2. Các chủ đề:**

- We All Need a Hero
- Everyday People Changing the World

#### **1.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Định nghĩa các thuật ngữ liên quan đến chủ đề.
- Nâng cao kiến thức về từ vựng bằng cách học các yếu tố khác nhau của một từ (*e.g. word forms, meanings and uses*) khi tra từ bằng tự điển đơn ngữ.

### **Bài 2: Appearances**

#### **2.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Đọc hiểu ý chính và hiểu chi tiết (*sử dụng cách viết trực tiếp lên bài hoặc tô màu để làm nổi bật ý cần tìm*), đọc và suy diễn mục đích của tác giả.
- Đọc và phác họa nội dung chính của một bài báo về *Tâm lý và Kinh*

doanh và một bài báo trong tạp chí *Thiết kế và Tiếp thị* bằng cách sử dụng biểu đồ (a graphic organizer).

- Mô tả các khía cạnh/đặc điểm của một sản phẩm hay dịch vụ làm cho người ta muốn mua hoặc sử dụng sản phẩm hay dịch vụ đó.

## **2.2. Các chủ đề:**

- So Much Dead Space: *Creating Store Windows Alive with Promise*
- Now on Stage: Your Home!

## **2.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Nhận dạng những từ kết hợp với danh từ và cụm danh từ (e.g *Adjective + noun, Verb + noun/noun phrase, Preposition + noun*) khi tra từ trong tự điển đơn ngữ.
- Nhận biết và sử dụng được tính từ mô tả chất lượng của một sản phẩm hay dịch vụ.

## **Bài 3: Growing Up**

### **3.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Đọc hiểu ý chính, thông tin đặc biệt và chi tiết, đọc và suy diễn một số chi tiết mà tác giả không diễn đạt một cách tường minh trong một bài báo của tạp chí Tâm lý (*reading and making inferences*). Nhớ và kể lại một kỷ niệm của bản thân về một người hoặc một sự kiện nào đó có ảnh hưởng đến bản thân khi còn trẻ.

### **3.2. Các chủ đề:**

- The Good Teen
- Bird by Bird

### **3.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Nghĩa của một số tiếp đầu ngữ và vĩ ngữ (*prefixes and suffixes*).
- Định nghĩa một số thuật ngữ liên quan đến chủ đề của bài học.

## **Bài 4: Health**

### **4.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Nhận biết cấu trúc của một bài báo trình bày theo kiểu *vấn đề - giải pháp* để đọc và phản biện lại quan điểm của tác giả hoặc đề ra một giải pháp khác.

- Đọc hiểu ý chính và chi tiết; và đọc và phác họa lại nội dung chính của bài báo trên một biểu đồ (chart).
- Nhận biết và mô tả một vấn đề có ảnh hưởng xấu đến môi trường và đề ra một giải pháp giải quyết vấn đề đó.

#### **4.2. Các chủ đề:**

- Can Climate Change Make Us Sicker?
- Tips for a Greener Planet: And a Happier, Healthier You

#### **4.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Nhận dạng từ đồng nghĩa (sử dụng từ điển đơn ngữ)
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

### **Bài 5: Art Today**

#### **5.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Đọc tìm ý đặc biệt để giúp người học hiểu được ý chính, đọc tìm các chi tiết của các trích đoạn từ sách trong đó tác giả so sánh hai nhạc sĩ hoặc hai tác phẩm nghệ thuật.
- So sánh và đối chiếu để tìm ra sự tương đồng hoặc/và dị biệt giữa hai họa sĩ, hai nghệ sĩ, hoặc hai tác phẩm nghệ thuật.

#### **5.2. Các chủ đề:**

- Two Styles of Songwriting
- What Does it Take to Be a Successful Artist?

#### **5.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Phân biệt từ đồng âm nhưng khác nghĩa (sử dụng từ điển đơn ngữ).
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

### **Bài 6: The Science of Food**

#### **6.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Nhận biết sự thiên vị của tác giả để đánh giá ý kiến của tác giả đó.
- Dự đoán nội dung chính của bài đọc bằng xem hình ảnh minh họa trong bài, tiêu đề chính và tiêu đề phụ trước khi đọc.
- Đọc tìm ý chính, chi tiết và cấu trúc của một bài báo trong một tạp chí về sức khỏe.

- Diễn đạt ý kiến về những ảnh hưởng tiêu cực và tích cực của khoa học đối với thực phẩm con người tiêu thụ hàng ngày.

## **6.2. Các chủ đề:**

- Eating Well: Less Science, More Common Sense
- Anatomy of a Nutrition Trend

## **6.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Nhận biết những từ có mối quan hệ nguyên nhân và hậu quả (*cause-effect collocations*).
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

# **Bài 7: Work and Education**

## **7.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Đọc để tìm một số thông tin đặc biệt (*read for specific information*), đọc tìm ý chính và các chi tiết.
- Đọc để tìm cấu trúc của một văn bản bằng cách phác họa lại dàn ý của bài báo trong lĩnh vực giáo dục và kinh tế (*using an outline to understand how a text is organized*).
- Tóm tắt những ý chính của bài đọc bằng cách diễn giải (*paraphrasing*) mục đích của tác giả, ý chính của toàn bài (*the thesis statement or the main idea of the whole text*), ý chính của các đoạn (*main ideas of body paragraphs*) và kết luận (*conclusion*).

## **7.2. Các chủ đề:**

- From Student to Employee
- Making My First Post-College Decision

## **7.3. Trọng tâm ngôn ngữ:**

- Nhận biết và luyện viết câu sử dụng nhiều từ loại khác nhau của một từ, e.g. analyze (*verb*), analyst (*noun*), analytical (*adjective*), và analytically (*adverb*) để nâng cao vốn từ vựng.
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

# **Bài 8: Discovery**

## **8.1. Mục tiêu học tập chương:**

- Đọc hiểu mục đích của tác giả khi sử dụng những câu nói trích dẫn và phân biệt sự khác nhau giữa “*fact*” và “*opinion*”.
- Đọc hiểu ý chính, chi tiết và cấu trúc của một bài báo trong một tạp chí khoa học.
- Trình bày một ý kiến về một khám phá/phát minh cụ thể (tốt hay không tốt) và bảo vệ ý kiến đó bằng cách đưa ra những minh chứng có thật (*factual examples*) trong thực tế cuộc sống.

### 8.2. Các chủ đề:

- The Tribe is Discovered
- The Kipunji

### 8.3. Trọng tâm ngôn ngữ:

- Nhận biết nghĩa của một từ chưa biết bằng cách phân tích nghĩa gốc Latin (*Latin roots*) trong một từ, tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ. E.g. gốc Latin (- **bio-**, nghĩa gốc là “*life*”) trong từ **biologist** (a person who studies the *life* and structure of plants and animals), **antibiotics** (a substance that can destroy or prevent (*anti-*) the growth (-**bio-**, *life*) of bacteria and cure infection).
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

## Bài 9: Human and Nature

### 9.1. Mục tiêu học tập chương:

- Đọc và ghi chú đối với bài đọc thuộc thể loại kể chuyện (*taking episodic notes when reading narrative stories*).
- Đoán ý chính của bài bằng cách xem tiêu đề chính và hình ảnh được tác giả minh họa trong bài trước khi đọc.
- Đọc tìm ý chính, chi tiết và cấu trúc của một bài báo trong một tạp chí khoa học.
- Nhớ và kể lại một câu chuyện về mối liên hệ giữa con người với thiên nhiên theo hướng tích cực hoặc tiêu cực.

### 9.2. Các chủ đề:

- Survival School
- Man Against Nature

### 9.3. Trọng tâm ngôn ngữ:

- Nhận biết nghĩa đen và phép ẩn dụ (metaphors).
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

## Bài 10: Child's Play

### 10.1. Mục tiêu học tập chương:

- Đọc tìm ý chính, chi tiết và cấu trúc của một bài báo trong một tạp chí khoa học, và phác họa lại các ý chính trên biểu đồ (*chart*).
- Nhận biết những phản biện (*counterarguments*) và lập luận bác bỏ phản biện (*refutations*) để đánh giá ý tưởng hay luận chứng của tác giả.
- Đưa ra những luận chứng (*arguments*) để thuyết phục người đọc về những lợi ích hoặc tác hại của trò chơi điện tử đối với trẻ em.

### 10.2. Các chủ đề:

- The Promise of Play
- Child's Play: It's Not Just For Fun

### 10.3. Trọng tâm ngôn ngữ:

- Nhận biết và sử dụng các từ loại có giới từ theo sau. E. g. Verb + preposition, Verb + object + preposition, Adjective + preposition and Noun + preposition.
- Định nghĩa các thuật ngữ có liên quan đến chủ đề.

## IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 10 Units và học theo thứ tự từ Unit 1 đến Unit 10. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh ([elo.edu.vn](http://elo.edu.vn)) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

### 4.1. Quy định về việc tham gia học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các Unit của môn học. Có tất cả 10 Units được học trong 10 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi Unit về cơ bản bao gồm:
  - **Xem bài giảng:** Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong một Unit, trả lời các câu hỏi hệ thống kiến thức sau mỗi video (nếu có).

- **Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (discussion board):** theo những chủ đề của từng Unit đã được Giảng viên đưa lên diễn đàn.
- **Làm bài tập cá nhân**
- **Tham gia Video-conference**
- **Làm bài kiểm tra (Test of unit, qonlinepractice)**
- **Các hoạt động khác:**
  - Dựa vào mục tiêu Unit để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
  - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng Unit.
  - Xem các phần tự học.
  - Làm các bài tập tham khảo thêm.
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

#### **4.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập**

- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập theo trình tự của một Unit mới được tham gia học tập Unit tiếp theo.
- Có thời hạn cuối cho hoạt động discussion board, assignments và video conference.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn thời hạn cho việc tham gia discussion board, assignments,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa thực hiện (bao gồm: bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài kiểm tra cuối Unit); nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Unit được mở từ đầu học kỳ.



## V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

Điểm	Hoạt động học tập	Tỉ lệ/điểm quá trình	Tỉ lệ/điểm tổng kết môn học
<b>Điểm quá trình</b>	Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (discussion board)	25%	10%
	Làm bài tập cá nhân ( <i>bài tập online do GV biên soạn theo giáo trình Q:skills for Success 4</i> )	25%	10%
	Làm bài tập qonlinepractice	25%	10%
	Làm Test of Unit	25%	10%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>40%</b>
<b>Điểm thi kết thúc môn học</b>	Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline)		<b>60%</b>
<b>Điểm tổng kết môn học</b>	<b>Tổng cộng</b>		<b>100%</b>

## VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

### 6.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

#### 6.1.1. Các loại diễn đàn:

- Diễn đàn **thảo luận nội dung môn học (Discussion Board)**: là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học. Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định để tích lũy điểm quá trình cho môn học. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
- Diễn đàn thảo luận chung: là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự, thể hiện sự tôn trọng người khác.

#### 6.1.2. Quy định về cách tính điểm Discussion Board:

- Là công việc bắt buộc để giảng viên và sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức.

- Sinh viên đạt điểm tối đa của Discussion Board khi: Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ và đáp ứng đúng yêu cầu của nội dung các chủ đề trên Discussion Board.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của các chủ đề thảo luận của môn học. Sinh viên chú ý thực hiện đăng thảo luận trong thời hạn của từng chủ đề

## **6.2. Tham gia Video-conferencing**

Sinh viên tham gia các buổi Video conference. Thời gian cụ thể theo thông báo của giảng viên. Sinh viên tham gia tích cực các buổi video conference sẽ được giảng viên cho điểm đánh giá để tích lũy điểm quá trình.

## **6.3. Làm các bài tập tự đánh giá**

Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi Unit cũng như bài kiểm tra hết môn.

## **6.4. Làm Test of unit, qonlinepractice**

- Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để kiểm tra kiến thức và tích lũy điểm quá trình cho môn học
- Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động học tập theo trình tự của Unit mới được làm các bài kiểm tra này.
- Việc làm các bài kiểm tra sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật trong tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).

## **6.5. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học**

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức trắc nghiệm.
- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kỳ).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

# **VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP**

**Tài liệu học tập đa phương tiện:** Videos, slides, scripts ...

**Tài liệu chính:** Daise, D., Norloff, C. and Carne, P. (2011). *Q: Skills for Success: Reading and Writing 4-* Student's book. China: Oxford University Press.

**Tài liệu tham khảo:**

- Brook, G. and Jakeman, V. (2016). *Complete IELTS (Bands 5-6.5)- Student's book*. Fahasa Viet Nam: Cambridge University Press.
- Hamilton, K. (2011). *Q: Skills for Success: Reading and Writing 4*. Teacher's Handbook. China: Oxford University Press.
- Harrison, M. (2016). *Complete IELTS (Bands 5-6.5): Workbook*. Fahasa Viet Nam: Cambridge University Press.
- Hartmann, P. and Kirn, E. (2007), *Interactions II: Reading*, Silver Edition, Singapore: McGrawHill.
- Hughes, G., Moate, J. and Raatikainen. (2007) *Practical Classroom English*. China: Oxford University Press.
- Rogers, B. (2007). *The Complete Guide to the TOEFL® Test: Reading (Ibt)*. Singapore: Thomson.

**Các trang tham khảo:**

<http://www.cambridgeenglish.org/exams/first>

<https://www.examenglish.com/B2>

<https://iteslj.org>

**Tài liệu đề nghị đọc thêm (*extensive reading*) để thảo luận trên diễn đàn:**

1. Meet the Superman saving the sun bears of Malaysia, *By Kathleen Toner, CNN* (2017). Available at:  
<https://edition.cnn.com/2017/07/27/world/cnn-hero-siew-te-wong-bornean-sun-bear-conservation-centre/index.html>
2. Easy Ways to Make Your Home More Appealing to Buyers, by Bill Gassett (2016) Available at:  
<https://www.maxrealestateexposure.com/make-your-home-more-appealing-to-buyers>
3. 25 scientific ways your childhood influence your success as an adult, by Rachel Gillett and Drake Baer (2016). Available at:  
<https://www.independent.co.uk/news/science/25-scientific-ways-your-childhood-influences-your-success-as-an-adult-a6865296.html>

4. The 6 most pressing environmental issues and what you can do to help solve them, by Joshua Marks (2018). Available at:  
<https://inhabitat.com/top-6-environmental-issues-for-earth-day-and-what-you-can-do-to-solve-them>
5. Writing ageless songs of love and peace, Vietnam News (2015). Available at:  
<http://vietnamnews.vn/sunday/features/270308/writing-ageless-songs-of-love-and-peace.html>
6. What are the Healthiest Diets in the World? by *Anna Matteo* (2018).  
Available at <https://learningenglish.voanews.com/a/4313210.html>
7. Freelance or Permanent Employees: Steve Aedy (2013). Available at:  
<http://workawesome.com/2013/01/>
8. Explore Hang Son Doong, the world's largest cave, by Jarryd Salem (2017).  
Available at:  
<https://edition.cnn.com/travel/article/vietnam-hang-son-doong-cave>
9. Ten reasons why we need more contact with nature, by Richard Louv (2014).  
Available at:  
<https://www.theguardian.com/commentisfree/2014/feb/13/10-reasons-why-we-need-more-contact-with-nature>
10. Playing violent video games: Good or Bad? by Darcia Narvaez (2010).  
Available at: <https://www.psychologytoday.com/us/blog/moral-landscapes/201011/playing-violent-video-games-good-or-bad>

## **VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC**

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

## **IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC**

- **Thông báo**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

- **Thư điện tử**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

## **X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN**

Thời lượng: 10 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

<b>Tuần</b>	<b>Chương (Unit)</b>	<b>Chủ đề (Reading text)</b>	<b>Hoạt động học tập</b>		<b>Tiến độ</b>	
					<b>Bắt đầu</b>	<b>Bắt đầu</b>
1	0	Giới thiệu	Xem video giới thiệu	Video/slide/script	Thứ hai của tuần 1	23h59 chủ nhật tuần thứ 1
	1	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 1	Audio/slides/script		
		1.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 1)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		1.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 1)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		

		1.3	Xem slides hướng dẫn cách tra từ trong tự điển đơn ngữ.	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading 1 & 2.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 1	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận 1		
2	2	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 2	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 2	23h59 chủ nhật tuần thứ 2
		2.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 2)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		2.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 2)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		2.3	Xem slides hướng dẫn làm bài tập	Audio/slides/script		

			<i>“collocations with nouns”</i>			
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading 1 & 2.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 2	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		
3	3	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 3	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 3	23h59 chủ nhật tuần thứ 3
		3.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 3)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		3.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 3)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		3.3	Xem video hướng dẫn làm bài tập từ vựng “prefixes & suffixes”	Video/slide/script		

			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading 1 & 2 bài đọc.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 3	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		
4	4	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 4	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 4	23h59 chủ nhật tuần thứ 4
		4.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 4)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		4.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 4)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		4.3	Xem slides hướng dẫn làm bài tập từ vựng “synonyms”	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		



			thành bài tập của Reading 1 & 2.			
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 4	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		
5	5	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 5	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 5	23h59 chủ nhật tuần thứ 5
		5.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 5)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		5.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 5)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		5.3	Xem slides hướng dẫn sử dụng tự điển tìm nghĩa đúng (theo chủ đề của bài đọc) của một số từ có nhiều nghĩa	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		

			thành bài tập của Reading 1 & 2.			
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 5	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Video Conference 1			Thời gian sẽ được cập nhật
6	6	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 6	Audio/slides/script		
		6.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 6)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		6.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 6)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		6.3	Xem slides hướng dẫn làm bài tập từ vựng “ <i>cause-effect collocations</i> ”	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
					Thứ hai của tuần 6	23h59 chủ nhật tuần thứ 6

			thành bài tập của Reading1 & 2.			
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 6	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		
7	7	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 7	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 7	23h59 chủ nhật tuần thứ 7
		7.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 7)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		7.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 7)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		7.3	Xem slides hướng dẫn làm bài tập "Word forms"	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading 1 & 2 bài đọc.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		

			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 7	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		
8	8	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 8	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 8	23h59 chủ nhật tuần thứ 8
		8.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 8)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		8.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 8)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		8.3	Xem slides hướng dẫn làm bài tập từ vựng “ <i>Word Roots</i> ”	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading 1 & 2.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 8	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc		

				(70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		
9	9	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 9	Audio/slides/script		
		9.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 9)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		9.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 9)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		9.3	Xem audio hướng dẫn làm bài tập “Metaphor”	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading1 & 2.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 9	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Tham gia diễn đàn	Chủ đề thảo luận		

Thứ hai  
của tuần

23h59 chủ  
nhật tuần  
thứ

10	10	Giới thiệu	Xem hướng dẫn Unit 10	Audio/slides/script	Thứ hai của tuần 9	23h59 chủ nhật tuần thứ 9
		10.1	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 1 (Unit 10)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		10.2	Xem hướng dẫn cách thực hiện Reading 2 (Unit 10)	Audio/slides/script		
			Làm bài tập	Bài tập luyện kỹ năng đọc (kèm đáp án)		
		10.3	Xem slides hướng dẫn làm bài tập “ <i>Collocations with prepositions</i> ”	Audio/slides/script		
			Sinh viên làm bài tập từ vựng sau khi hoàn thành bài tập của Reading 1 & 2.	Bài tập từ vựng (kèm đáp án)		
			Làm bài kiểm tra tự đánh giá sau khi kết thúc Unit 10	Bài kiểm tra bao gồm từ vựng (30%) và một bài đọc (70%) có chủ đề tương đương		
			Video Conference			Thời gian sẽ được cập nhật

